

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP-NGOẠI-QUỐC	
Mỗi năm 5 số	5.50
Sáu tháng 2.50	4.00
Ba tháng 1.50	2.50
Mua báo phải trả tiền trước.	
Theo và mandat gửi cho	
M. TRẦN-DINH-PHUẬN	
41	
số đường-cáo, việc riêng,	
số thường-nghị trước.	

TIẾNG-DÂN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUYNH-THỐC-KHANG
Quản lý
TRẦN-DINH-PHUẬN

La Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Sáo-Quân
65 171, đường Ông-Đài, Hố
Hộp thư số 61
Giấy phép xuất bản số 6
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - B

Làm người cũng
như học nghề, mà
thấy giấy tức là
sự đau khổ.
(Danh ngôn (dự))
N. A. 1281

Cái khổ của loài người

Nhìn thấu kim cở, ngắm suốt
đồng tây, lớp nọ tướng kia, trăm
hình ngàn dạng xôn xao rất rối là
giường nào! mà ta có thể tóm trong
một câu: « Người sinh trên đời để
chịu khổ, chứ chẳng có gì khác.
Thật vậy, bất kỳ ai, từ khi lọt
lòng mẹ, oa oa tiếng chào đời, cho
đến ngày đầy nấp hòm vùi dưới
một nấm đất vàng, có ai là người
chưa từng ra giòng nước mắt, hao
giọt mồ hôi? Có ai là người chưa
từng nằm mùi cay đắng, xót ruột
đau gan tự mình không muốn mà
ở đâu nó đưa đến? Trả lời câu hỏi
trên, tất là từ các nhà đế-vương các
nhà triệu phú, cho đến là dân trảng
bùn cùng, quý tộc không có một người
nào giám tự phụ rằng: « mình là
người không biết khổ ».

Cái khổ là cái thế nào mà người
đời ai cũng kêu khổ?

Nhà nghèo vất vả ao không ấm
thân, cơm không no bụng, van khổ
đến đâu, sao nhà giàu liền kho bạc
lũm mà cũng kêu khổ? Bạch đình
trơn trụi không ai đếm xỉa, thường bị
nhiều. Đều oan khuất, ngân còi kêu
khổng, trời đất, van khổ đã đành
sao những kẻ ngồi cao quyền-lớn,
cũng thường tự xưng là
khổ? Suy ra cho đến kẻ khôn người
dại, kẻ yếu người mạnh, đều là từ
cách khác nhau, địa vị khác nhau,
mà nói đến cái khổ thì hoặc cái khổ
chung, hoặc cái khổ riêng, ỉm chỉ
đá mang cái kiếp người thì trong cái
bề khổ mệnh mạng không bỏ kia, ai
ai cũng phải chịu lấy một phần mà
ra công gánh chịu, như là cái luật
bước nhất định vậy.

Nghe những hàng giàu sang khôn
mạnh kia kêu khổ, phần nhiều hoặc
cho là nói dối. Song ai đã từng trải
cuộc đời, đã lòng suy xét, thì thấy
rõ là sự thực mà có một điều là ai
tưởng đến, là cái khổ của kẻ giàu
sang khôn mạnh lại có lẽ xấp gần
rất khổ của kẻ nghèo hèn đau khổ
kia, chỉ lãnh chất oái khở nó khác
nhau mà thôi. Nói cho rõ, như kẻ
nghèo thì không sợ ai ăn trộm đánh
cướp mà người giàu thì không khác
gi lắm mới cho kẻ trộm cướp,
mà ngày đêm lo giữ của, không
khí nào yên tâm v. v. Đây là cái
chứng rõ ràng. Tự người ta có câu:
« Cây cao càng gió càng lay, càng
cao danh vọng, càng giằng giằng nan »,
chính là hình dung cái khổ của kẻ
giàu sang kia.

Vậy cái khổ là cái kiếp chung của
loài người, sự thực như thế. Nay ta
thử xét có cách nào tránh được cái
kiếp ấy không?

- 1) Nếu người ta không có một
linh cảm. — Không có linh cảm thì
không sướng, không giận, không
thương không ghét, không vui, không
buồn, dẫu ở cái địa vị hay hoàn cảnh
nào cũng trở như cây đá, cứng như
sắt đồng, có cái gì là khổ?
- 2) Nếu người ta không có sự nhu
cần. — Không có nhu cần thì trên
con đường sống của loài người,
bằng theo bác Tạo chỉ phải cho.
Trong cái kho vô tận kia, đang đâu
lấy hết, gấp chỉ hay này, không phải
đành xé nhau thì mới khổ không bởi
đá mà ra.
- 3) Nếu người ta không có cuộc
giao tế. — Ở một mình một cõi
không ai giao thiệp với ai, thì không

nghe, không thấy, không có gì cảm
xúc và kích thích đến xu xóc và tinh
hần minh, tất nhiên không có cái
gì khổ.
4) Nếu người ta không có đẳng
hạng so le nhau. — Người đời có một
linh cảm, có cuộc giao tế, có sự cần
dùng, mà nếu không có cái gì so le
nhau, từ cách như nhau, giai cấp
đồng nhau, cho đến đồ ăn thức mặc
cách ở kiểu chơi, bao nhiêu sự cần
dùng trong sự sống đều một mực
cứng bịch như nhau, tất nhiên không
có cái gì tượng hình sinh lòng
ganh ghét mà gây mối tranh cạnh;
đã không tranh cạnh thì thế giới đời
đồng cực lạc rồi, còn gì là khổ nữa.

Người đời vẫn có con đường tránh
khổ như trên đã kể, không phải là
không, song chúng ta lại thấy rằng
có cái gì tượng hình sinh lòng
ganh ghét mà gây mối tranh cạnh;
đã không tranh cạnh thì thế giới đời
đồng cực lạc rồi, còn gì là khổ nữa.
Nếu không nằm trong mộng tưởng
thì ở về đời Hy Hoàng thượng cổ và
thế giới cực lạc tự mà xa lắc kia, chứ
hiện tại thế kỷ này tất chưa thể xuất
hiện được. Thế giới « không khổ »
kia chưa xuất hiện được, thì cái đời
khổ chính là cái đời mà chúng ta
phải mang không có đường tránh,
vậy chúng ta không nên kêu là khổ
nữa, mà nên trở lại nhìn lại nó là vui.
Mà vui thật! Bà con thử nghĩ xem:
Nhà nghèo lo đói, làm không hết
tay, mà nhà giàu lại muốn giàu thêm,
bon tro đất sạn, tinh tạng hao tang
xu mà không lấy làm mệt; kẻ hèn
sợ kẻ khác khinh rẻ, mà những kẻ
quyền cao chức lớn, cũng ngày đêm
nơm nớp, e ngại cho cái ghế mình có
ai lật đi chăng; suy ra trong trường
quốc tế, nước yếu kém đều kém sự
nền vận động họ kia, mà nước mạnh
cũng sớm muộn lo mưu, không khi
nào dám lơ lửng; trong cuộc chiến
tranh, bên thua lo báo phục, nằm
gai nuôi dưỡng, mà bên được cũng
phóng dục bị, không dám trễ nải
chẳng có chút gì là vui chơi...

Đấy, những công việc trên
đời, do cái lòng thương, ghét, vui,
buồn, mừng, sợ và ham muốn, của
người làm ra, người ta không lấy
làm khổ, mà trở lại ưa thích. Vậy
chưa khổ phải như mùi ngửi để chịu,
mà ăn quen cũng thành ra nghiện.
Cái khổ của người đời, có lẽ cũng
thế. Vậy chúng ta không nên sợ cái
khổ mà chỉ nên lập cho quen cái khổ.
V. D. Q.

VAN-VAN

Tôi...
Trông tôi mà nay tôi đã rồi,
Trở đời mới cả khỉ rồi tôi thôi.
Nhà sang trả rước to thừa cái,
Lễ khờ hương vàng chạy ngược xuôi,
Cần phắc khôn trông thần phắc đến,
Tống cùng nào thấy cái cùng lai.
Thơ xưa gục bút ngồi đang nghĩ,
Đang đi sắn xạo phảo, bảnh, sắn...
II
(Hội nguyên văn bài thơ Tết đăng ở
báo Tiếng Dân số 554 ra ngày 21-1-33)
Tết mới gì đâu? Mới cái tên thôi.
Mới vừa thấy đó cả theo tên.
Nghề hay chữ học bao giờ khổ,
Thôi há còn mang máng theo tên.
Bán đại chỉ « hàng đời »,
Mừng xuân thêm thẹn tuổi xuân lên.
Trông danh bề tôi ai chim đến,
Đám lễ trường vô mảy mảy đến.
TRUC-CHI

CHUYỆN LA TRÊN LỊCH-SỬ TA

LỬU TIÊN

Ngày nay cơ khí và khoa học phát
đạt nên về mặt chiến tranh có nhiều
cách mới, như mới rồi Trung Nhật
đánh nhau ở Ngô-Tùng, kiểu cách
đào hầm đắp lũy của quân Tàu, thế
giờ đều khen ngợi. Cách hầm lũy
ấy không có gì khác hơn là làm
thế nào sủng dạn quân địch không
bại đến quân mình. Nước ta, trong
truyện nghịch thần Lê-văn-Khôi
có chép chuyện « lũy tiền đồ »
nghe cũng lạ, kỳ thuật như
dưới: (theo Liệt truyện quyển 45):

Ài đọc sử triều Nguyễn ta, cũng
biết Lê-Khôi là bộ hạ ông Trương-
cống Duyệt và triều Minh-mạng. Sau
lúc ông Duyệt chết rồi, Bồ chánh
tỉnh Phan-an (tức Gia-dinh) Bạch-
xuân-Nguyên là người bà khác, phải
gác sự emua cây gỗ làm thuyền bè
của Khôi, định trị Khôi mà qui tội đến
ông Duyệt. Khôi tức, cùng đồ đảng
vi thù phục thù, bèn làm phản
giết Bạch-xuân-Nguyên và chiếm cứ
thành Phan - an. Triều đình sai
quân vào đánh từ tháng 4 năm
Minh - mạng thứ 14 (1833) đến
tháng 7 năm thứ 16 (1835), trải 2
năm trời mới dẹp yên.

Trong khoảng 2 năm đánh nhau,
bên nào cũng bị thiệt hại, không chịu
làm gì. Duy kẻ khoảng năm sau,
Khôi cùng đồ đảng có giữ thành
Phan-an, quan quân ở ngoài thành
vây kín, mỗi ngày dùng súng lớn và
dạ lôi bắn vào, trong thành ngày
ngày cũng có người chết và kho
thuốc bị cháy. Chúng quan quân
Khuê ở, Khuê bèn nghĩ kế làm
tướng, trên tướng gác van, trên van
lại chồng lên lên nữa, còn bốn mặt
cung quanh kho thuốc, đều cuối
liên kẽm để che dờ, đạn bắn không
lọt vào được. Còn các người đầu
mục thì đào hầm đắp lũy mà nấp.
Biểu hiện thì trên mặt tướng đắp
thêm một lũy lũy như hình cái
chum, khi súng ngoài thành bắn vào
lũn nấp vào đấy.

Đấy, lũy tiền làm lũy che đạn,
không phải là một chuyện lạ sao?
Như tiền thuật luôn câu chuyện.
Năm thứ 2 Ấy, tháng 11, Khôi bị bệnh
chết, quan quân phải vây thành
ấy lại. Trong lúc vây thành có tên
linh lên trên thành ra đưa cho quan
quân một cái giấy của suất đội Phan
Văn Trọng, nói hiện trong thành
tiền còn hơn 604000, bạc m. ở
lượng 1420 nén, bạc m. ở lượng 260
đĩnh, lòn 94000 hộc, muối 8400
vương, thuốc đạn 52200 cân, ống
pháo lửa 600 ống, lính 2030 và voi
17 thớt... nếu Khôi còn sống, cũng
kéo dài được lâu chứ chẳng khỏ.

Trận này dẹp yên, phạm tội chém
giã trẻ dân ông dân bà cộng 1278
người, còn đảng giặc cộng 554 cái
đầu.

Triều Nguyễn mà có giặc
Lê-văn-Khôi là một vết thương rất
sâu mà truy nguyên là lại đến ăn
oán riêng cùng quan địa phương xử
trí không thỏa hợp mà gây ra (1).
« Ông độc với lòng người ghê gớm
lắm », câu nói của ông Tư-mã-thiên
đang làm gương thay! C. M.

(1) Về triều Minh-mạng có chuyện sùng
mà ông Lê-văn-Duyệt. Khôi là con nuôi
ông Duyệt, có lòng tức giận. Bồ chánh
Gia-dinh lúc ấy là Bạch-xuân-Nguyên
định bắt tội Khôi, trích phát sự này sự
khác. Khôi bèn cùng đảng giết Bạch-xuân-
Nguyên mà khởi giặc.

CHUYỆN HAY PHƯƠNG TÂY

Gối chết như không

Về đời Trà-lý nước Anh bao bộ tẩn
giáo, Môn là sĩ ra sức trần và, sau đánh
bị thua, không chịu khuất, mắc tội tử hình.
Đến ngày làm hình, sáng mai ông ta giấy
sắm chải dăn tóc như ngày thường.
Một người bạn thấy hỏi:
« Cái đầu này không phải của anh, sao
anh còn sửa soạn? »
— Cái đầu của tôi ngày nào, thì tôi
làm hết chức phận ngày ấy, không cần
gi đến ai...
Đến lúc sắp hành hình, ông cầu nguyện
Thượng đế, và cầu và báo bèn nghị
rằng: « Ta đem hồn ta dâng cho Thượng
đế, tương ta phó cho bằng hữu, danh dự
ta truyền cho người sau muôn đời, còn
cái xác thịt này, không mấy làm gì thì làm ».
Đối với sự chết sống mà có cái can đảm
như thế, trên đời không ai đem cái gì mà
dọa nạt được.

Quan tài của Nột-nhi-tôn

(Nelson)
Nột-nhi-tôn là danh tướng nước Anh,
một trận đánh hơn hai triệu quân Pháp, danh
tiếng lẫy lừng thế giới. Trong trận đánh
ấy, ông ta bị đạn, bị chết ngất đi một hồi
rồi tỉnh dậy. Sau thắng trận về, ông ta
báo người thợ về về một cái đồ hộp để
chết » treo trong phòng, ở trên cửa
trông thấy Bộ tướng Cap-lan-ol, chính là
một người tướng danh giầu trong trận ấy.
Đang tại liệu chiếc tàu Phan đã đánh
được làm một cái quan tài, tặng cho ông
ta. Ông ta lấy làm thích, thường để bên
giường nằm.
Người mình hay lo lắng trước quan tài,
có ai có được cái quan tài như thế không?
Tội đại-khách của Socrates
Socrates là một nhà triết học, người ta
đưa ông ông Khổng từ phương tây.
Một ngày nọ, ông ta mời khách tới ăn
tiệc. Một người bạn thấy cách dọn tiệc
đơn giản, báo ông ta rằng:
— Sao bác làm sơ sài quá, không sợ
người ta cười là « ư » sao?
Ông ta cười và trả lời:
— Ăn nói sai rồi. Khách tôi mời tới
để tiệc ngày nay mà bữa là người hiền
tôi ăn đơn giản như vậy cũng đủ vui.
Con kẻo nào cho là không được thành
soạn, ấy là người làm ăn, hăm ăn là bộ
tên nhàn, là bộ nhàn; bộ nhàn mà dài
như thế, tôi cho là quá dài rồi.
Người mình ai thích dân tiệc sang nên
nghe lấy câu nói của ông Socrates!

TRẢ LỜI

CÙNG ÔNG LÊ-HUÂN

ở Thakhek LAOS
Bản báo có tiếp được 2 bài lai cáo
của ngài, song 2 chuyện ấy thiên về
một cá nhân nhiều, không thể đăng
được.

CÙNG ÔNG TUÂN & Thmar-pitt

Kompong-cham CAMBODGE
Từ 16 Novembre đến nay, bản
báo vẫn có gửi báo cho Ngài luôn,
và trước khi đem báo tới nhà Bu-
diên, bản báo đều có kiểm điểm
cẩn thận, thế mà chúng rõ lại cao
báo Ngài thất lạc, nên bèn nay bản
báo chịu thiệt hại mà gửi l'impres-
recommandé số này còn sau tại gửi
thường như trước, vậy khi Ngài
nhận được, làm ơn trả lời cho biết.

CÙNG ÔNG ĐỒ DANH-GIAO

trước ở tỉnh HẢI-DƯƠNG
Ngày 28 Novembre bản báo tiếp
được thư ngài, thì liền có đăng ngay
trả lời, từ đó đến nay không
hề được tin ngài nữa, vậy ngài hiện
ở đâu xin cho biết.

CÙNG ÔNG TRẦN-CHÍ

trước ở TOURANE
Mời rồi bản báo có phải người
vào Tourane tìm ông mà không gặp,
vậy ông hiện ở đâu, xin cho biết.
Tiếng-Dân

TÌNH-THẾ TRUNG NHẬT

Từ cuộc Trung-Nhật xung đột xảy
ra trên một năm nay, người Nhật
mọi ngày một rắn tới mà người
Tàu một mực thoái lui, trên bàn cờ
đen trắng được thua, ai cũng thấy
rõ; mà xét đến nguyên nhân, không
có cái gì khác hơn là một bên chỉ
cây nơi mình, còn một bên trông dựa
vào lưng kẻ khác, mà cái nhân
đó nào có phải tại ngày nay
đầu, nó chẳng chứa từ lúc nào kia.
Nói về đất đai thì nước Tàu lớn
bằng 18 nước Nhật, nói về dân số
thì nước Tàu xấp 7 nước Nhật,
nói về Âu-hóa và ngoại giao thì
nước Tàu cũng không sấp nước
Nhật là mấy, mà tội nghiệp làm sao /
hễ mấy bác lùn ở bên phía một trời
mấy cậu con trời hên phía một trời
lạ này gục đầu rồi cở, dơ cái xác
to lớn ra cho họ xâu xé tùy ý, là lẽ
thế nào?

Cái cây ở đồng khô núi sỏi, có
quanh một mình, nắng dãi mưa
dầu, gió lay giông chuyên, trải qua
bao nhiêu lần nguy khốn, trơ trọi
giữa trời, xem không ra gì, mà cái
bám chắc chịu đựng đã quen, lần
lần rễ chắc gốc bền, trơ nê cây to
cực trời che đất. Trái lại, cái cây ở
trong rừng rậm rạp, sương mưa vào
đồng cây khác, nhanh là sam sê,
trông đẹp tốt đẹp, mà đến khi có
gió Tây chuyên, thì không nhún nại
được mà liền gãy rã đứt nhánh
khô, lè ẩy ta thường thấy luôn.

Người Nhật ở riêng một mình
ngoài biển đảo, cũng như cái cây
đại số kia. Trong lúc đầu tiên bị
tội lực xam lược của người Âu
người Mỹ, họ cậy cậy một chiếc sự
cụ mà lo cạo tự tôn, không nương
dựa vào ai cả, một sông một chết,
mình trông vào mình mà thôi. Nào
cái khi hậu bất, cái lòng p.ấn đến
đó mà giải được cái cuộc trùng vi.

VIỆC THẾ-GIỚI

Trung-Nhật xung đột

Nam-kinh, 6 fevr. (R. d.) — Quân Nhật
chưa ra làm ba toán để đánh chiếm Jehol;
một toán đóng ở Kailu một toán đóng ở
Leima, và một toán đóng ở Chaw-Jang.
Ba chiếc tàu hỏa binh Nhật bèn đi tới
Tung-Lian bèn chủ nhật, chủ thêm đến
2000 lính tráng và súng đạn. Hiện một
đội binh Nhật gồm 2000 người đã đến
Saitchong gần Vạn-lý-trường-thành.

Quân nghĩa dũng Trung-hoa cũng khá
đồng, đối phó rất háng hái. Hồi bên đánh
nhau cả ngày.

Theo những điện tin báo giới ở Phụng-
thiên thì quân Nhật dự định chiếm Jehol
đó Jehol và nhiều nơi trọng yếu trước
20 Fevrier.

Trong những người chịu trách nhiệm
về cuộc công kích mới này, người ta kể
Keezo Adachi, nguyên Nội vụ tổng trưởng,
hiện nay làm lãnh tụ đảng quốc gia. Đảng
này giống y như đảng Pha-xi bên Ý, có
được 33 đại biểu ở nghị viện, và được
đảng quốc gia giúp đỡ.

Không lẽ đến Hội Quốc Liên, quân
Nhật muốn chiếm Bắc-kinh dựng lập kinh
đô cho Mãn-châu-quốc.

Thủy quân làm nghiệp ở Ấn độ

Hà lan
Amsterdam, 6 Fevr. (R. d.) — Do lệnh
ở Amsterdam (Hà - lan) cho rằng
chiến tàu chiến « Zeven provincies » trên
việc ấy làm
nghiêm trọng lắm.
Amsterdam, 6 Fevr. — Các nhà đương
cước thủy quân vẫn nhận có cuộc vận
động thủy quân.
(Xem qua trang 4 cột 2)

Từ đó một vọt mà nhảy lên hàng
cường quốc. Cao đến trận đánh Tàu
đánh Nga mà thu được cái cuộc
chiến thắng, trước sau toàn cây nơi
mình mà không thêm mong ai giúp
đỡ chút nào.
Còn bác Tàu thì sao? Phàm người
đời không có cái gì nơi mình mà
trông, ở bề ngoài, khi đất thế mà
liên chừng nào, thì khi thất thế lại
siêu chừng ấy. Không kể thời đại
đồng cớng ngày xưa, chỉ nói từ
khoảng 40 triệu năm sang phương
đông, người Nhật thì biết mình là
thua kém mà gắng sức học theo,
còn người Tàu thì một mực tự phụ,
cho mình là toàn thánh mà người
ngoại đều là mọi cả. Nứt dân bị
tấn với nước Nhật là một nước nhỏ
xưa ở bên cạnh mình, trông bộ xằng
rằng, may dân có chủ Nga ra tay can
thiệp, thu hồi Đông-tam-tiêu-lại. Nga
can thiệp là vì một lợi ích Nga chứ
có thương yêu người Tàu. Song người
Tàu nhận làm là thương nhân, này
ra một cái tư tưởng để hóa là cường
cậy người ngoài cho là mình có
gặp sự gì rắc rối, chỉ dùng thủ đoạn
ngộ giao: mọi người ngoài can
thiệp vào, là xong chuyện. Kể đó
đến trận Nga-Nhật, người Mỹ can
thiệp, cũng giữ thế diện cho người
Tàu, Mãn-châu còn mang cái danh
niệm là lãnh thổ của Tàu. Trong
trận Âu-chiến, người Nhật lấy làm
Sơn-dong của người Đức, cũng
như các nước giáng giá mà giao
lại cho Tàu... Thế là người Tàu
mà còn giữ cái thế diện một
nước còn có chủ quyền, toàn là nhờ
tay kẻ khác, chứ tự mình không có
chút gì to ra cái về tự cường tự
lập cả.

« Nước tôi mình tự đánh lấy mình
mà sau người ta mới đánh mình »,
cái lời trông cậy bề ngoài như trên
đó nói, mà phải bề trong, biết lo tự
trị cũng còn khủ. Cái này, anh em
bà con cứ trở dáo mà xâu xé nhau,
mấy tay quân phiệt kẻ choáng địa
bản này, người chiếm địa bản nọ.
Cái cuộc sao xé to vào kia cũng
một nhíp tới cho người Nhật thừa
cơ mà phá rào xô cửa, khua cả
của báu trong buồng kín, như vào
cái nhà không người!

Khổ nạn cho cái giấc mộng
« trong cây người ngoài » của người
Tàu, không biết ngày nào là ngày
lính giặc / Thảm dương thất bại,
trông vào Quốc-Liên! Thương-bại
Ngô-Tùng bị tàn phá, trông vào
Quốc-Liên! Mãn-châu thoát ly chủ
quyền của mình, làm ra nước mới,
trông vào Quốc-Liên! Cho đến Sơn-
hải-quan là cái cửa vào buồng nhà
mình, bị người ta xô toang thẳng vào
Quốc - Liên! Nếu con cháu vua
Hoàng-Đế, đồng bào Tôn-trung-Sơn
mà cứ ôm cái mối « trong cây thì rút
cước 18 hành tinh, 400 châu giồng
giồng thân mình, mang cái tiếng
văn minh tới cả lần này, sẽ về tay kẻ
khác hết cũng chưa biết chừng!

Nước cường thịnh không phải tại
lớn nhỏ: nhỏ mà biết tự lập thì ba bốn
đạo còn con như Nhật-bản cũng làm
nên cường thịnh, lớn mà tự bạo tự
khí như nước Tàu cũng mỗi ngày mỗi
thối suy mòn. Xem cuộc Trung-Nhật,
chúng ta phải nhận rằng: « Chết » nơi
mình, không chắc nơi người (可也
者在我,不可必者在人) là cái lý.
Khách quan

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

THỪA-THIỆN

Kể từ hôm nay hành
Độ này ở hạt Quảng-diễn nhiều
nhiều bị kẻ trộm cướp giật:

Ngày 2 và 3 Janvier 1933 (gần lễ
ta) một kẻ trộm vào nhà thấy
giao Vũ-xuân Kinh dạy trường đồng
Thần-cần, đâm dáo dúi cho tiêu
nhiều lì, không thì dúi nhà và...

Bữa ấy, thầy đã cầm giấy quan
huyện biết rõ.

Ngoài ra, tên Thi, lang Pù-lai; tên
Hoc và tên Thủy lang Thôn-cần;
bà Thôn-diễn lang Thôn-Lâm, đều
có bị dáo dúi như vậy.

Đến đêm 26 Janvier 1933 độ 8
gờ tối, tên thầy giao Vũ-xuân-Kinh
bị chúng nó dúi nhà, nhưng may
cửa được.

Đương lúc sinh kế khó khăn này
ma lại vô lương nhân nhân như
thế, nhà trách nhiệm không lo cách
hi trợ hại cho nhân dân sao?

Rõ chuyện

NGHỆ AN

Lại câu chuyện

Nhĩi khổ của dân gian canh
Chung tôi là dân làng Ngọc-diễn, tổng
Thôn-lam, phủ Hương-nghệ, gần cạnh
lại địa phận làng Chi-nê, cả ruộng đất
hơn hai trăm mẫu, bị người làng Chi-nê
bức hiếp đủ điều, đáng báo Tiếng-dân
ngày Septembre. Sau chúng tôi lại có làm
đơn kêu phủ tỉnh. Tình sự giao phó xét.
Qua địa chỉ hai làng truyền làm tờ giao
ước. Mỹ khoản giao ước như sau:

1. - Thuê đất ruộng xin đi, chính giao
nhu, thương, năm tới kỳ thuê, người
chủ ruộng cũng được chiếu lệ dự bỏ.
2. - Tiền thuê ruộng xin, chiếu lệ nộp
mỗi mẫu một quan năm tiền. Lại tính
nguyên chủ ruộng, toàn khoản mỗi mẫu
ba tiền, để trả các công canh giữ ruộng.
3. - Lưu chôn chưa gặt, xin được cho
dân thả vịt vào ăn.

4. - Khoai lúa như bị mất trộm, xin
bương chừa và toàn khoản tới chỗ mất
gặt chiếu lệ nộp bồi.

5. - Trâu bò qua cây chắn giữ ở các
giếng bờ, xin được bắt trả tiền bồi.

6. - Trâu bò người Chi-nê, xin được thả
ra bãi thí, vụ hoa lợi của dân ruộng.

7. - Trâu bò dân ruộng có bị ăn
mất khoai lúa, chủ ruộng phải bồi thường
bồi thường cho chủ ruộng là bình thường;
còn như tiêu khoản, nhiều ruộng khoai
tự hái được lấy, lúa từ ba mươi bị trở
lên, xin nộp ba tiền; từ ba, bốn từ 1
thước tây, lúa từ 10 bị trở lên, xin nộp
ba tiền, để trả các công tra hồi các thửa
ruộng.

8. - Nước ruộng giao mặc người chủ
tùy nghi khai phóng, xin được cho dân
đánh nhau tiêu nước để bắt cá chép.

9. - Lúc giới làm hạn hạn, người chủ
lâm ruộng tất nước sông vào ruộng, xin
được tháo cơ phệ tiêu; còn người chủ
lâm ruộng cũng không được quá phạm
trừ chủ đất se hoặc ruộng như cao thấp
tùy nghi người, còn ruộng nước đi sâu
độ sâu tức là, ruộng độ một thước hai
tức là cũng.

10. - Mất hay mất cây và dây thừng
mới trồng, như bị mất trộm, xin toàn
khoản bồi thường bồi bồi, để được
hồi trồng cấy.

11. - Tôi ra bắt rồi phơi khô để
sua toàn khoản phải trồng sơm giâm,
đương cho người ngoài bắt trộm. Tôi ra
tay là tiện vật, nhưng rất cần dùng cho
dân cấy, thế lấy nhà tôi, từ nước tưới
bỏ, từ đất ruộng ruộng, nếu không
khoản bồi bồi, ba ba ba ba ba ba ba ba
nguyên ruộng tôi, chẳng khỏi lại sinh hiểm
giảu tôi tôi.

12. - Xin các ông đầu mục gọi thôn
Chi-nê, các ông đầu mục họ dân từ nay về
sau không được hiếp nhảm nhảm.
Mỹ khoản (thần, người như trên, quan
Phủ cũng cho là phải, nhưng các ông
đầu mục làng Chi-nê còn chưa ưng. Họ
nói, ý như thế, thời mất một lợi ích họ

KHO CHUYÊN...

Ài cũng biết nạn kinh tế khủng hoảng
ma thóc lúa ta không đủ, nên phải
hạ giá. Cũng tưởng là giá hạ vừa rồi, thì
ai ngờ lúc này lại quá 10!

Ở Quảng bình một tháng thóc bán lúc
đời đến 7, 8 quan, lúc thường cũng đến 6,
hơn 3 quan, mà lúc này chỉ có 1 quan năm!

Nghĩa là hơn 100 lần nữa, bù gạo mà giá
có một đồng bạc! giá hạ hạ như thế, mà
bên cũng không chịu!

Hoa kiều ở Việt-nam có tổ chức một hội
quyền liên giới về nước giúp đạo quân
kháng Nhật. Hội trưởng hội Việt-nam Hoa
thương Kinh tế Liên-hiệp là Nhân từ Tuấn
vừa rồi đã một quyền được một số
tiền hơn 5000 đồng, và đã phát đại
biểu về nước ra ngoài Sơn hải quan
điều tra tình hình quân nghĩa dùng
kháng Nhật ra thế nào, xét kỹ cái
cộng tác chiến cao thấp và sự cần dùng
của các đạo quân, rồi điện báo cho Nhân
chăm chức giới liên tiếp.

Các số tiền ấy sẽ gửi thẳng cho các đạo
quân kháng Nhật, chứ không để qua tay
một đoàn thể nào hay một người nào, để
khởi sinh lợi.

Mới rồi ở tỉnh Nam định (Độc lập) có xảy
ra một cái chết rất kỳ lạ mà ai nghe nói
cũng phải giật mình.

Người dân tộc thiểu số ra khi trời
lạnh lắm, có người đi đến viếng mộ, rồi
cả chủ và khách nằm chung một giường mà
ngủ. Sang ra, không thấy mộ của phòng,
người nhà có cửa kêu là ma không tiếng trả
lời. Pháo của đạo, thì thấy một người nằm
chết cứng, còn một người kia còn thở tho
thấp. Lập tức chủ có hai đến nhà thương
cứu cấp, nhưng không hiệu quả gì. Nhà
chuyện trách nhau ra là tại phòng ngủ
thiếu không khí nên hai người Tây ấy chết
ngột.

(Xem qua trang 3 cột 6)

SÁCH MỚI ĐÃ XUẤT - RÁN NGÀY 28

TẾT LÀ CUỐN:

SÁCH MÙA XUÂN XEM TẾT

Giá \$30

CỦA NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

HANOI XUẤT-BẢN

Có rất nhiều văn hay, vẽ đẹp và
các điều thường thức về mùa Xuân
tới đây. Ở xa thêm cước \$20 (gửi
lính-binh trao-ngân cả là \$50). Ai
mua thơ và mandat chỉ để cho nhà
xuất-bản như vậy:

« Nhật-Nam Thư-Quán

Hanoi »

Pha-nghia, le 3 Novembre 1932

Monseigneur Nguyễn-trung-Thẩm

Quảng-xá - Đông-hội

Thưa Ngài, ngày 15 October tôi có gửi thư
BÁCH-THẦN-TRUNG của ngài, ngài đã dùng thì
hiện nghiệm ngài (con trung) hình ảnh như trong
văn của ngài viết lại rất đẹp, nơi đây nhân
nhận có 3 con mồi trong rất đẹp. Ngài tôi đã
được lãnh mệnh như thường. Tôi có lời kính
trọng của ngài, xin ngài gửi thư M. Trung
cho Monseigneur Vianet contraindre des Douanes
đang 3 hộp (mỗi hộp 1000).

Trần Văn-Mậu

Secrétaire des Douanes et Régie à
Pha-Nghia

Những thư cảm tạ như thế rất nhiều, bên kia
của ngài rất đẹp. Cần dùng mỗi một người
đặt lại, tình hoa hồng nhiều. Ai muốn làm ơn
cho tôi.

Thưa BACH-THẦN-TRUNG (tên) 3 hộp giá 1000
tên cước phí 100, xin gửi trước mandat thư
đặt lại.

Nguyễn-trung-Thẩm

Quảng-xá - Đông-hội

1. muốn đến bằng Tịch-học (G. H. Primates?)
Ai muốn đến bằng Tịch-học (G. H. Primates?)
Xin gửi lại:

PHÚ-XUÂN HỌC-HIỆT

91-98, đường Gia-Hội (HUE)

Trường tư-thục tại Huế & Huế

Gặp rất nhiều chỉ.

Giáo sư tên là Tịch-học và Tịch-học (tên).

Trang năm 1933:

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

G. H. Primates: 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100.

Trung - kỳ nhân - dân đại biểu viện

Kỳ Hội - đồng thường niên
năm 1932

BIÊN BẢN

Ngày 6 Septembre 1933

(Buổi Sáng)

(Tiếp theo)

Khi ông Trần Bá-Vinh đọc xong, quan
Kiểm đốc nói:

Quan Kiểm-đốc. - Kỳ này nay tôi đi
vắng, không thể tới dự Hội-đồng được.
Tôi đại diện đại gia đình to những khoản
lưu chi trong ngân sách Trung-kỳ và ngân
sách hàng tỉnh cùng các việc cải lương
thuế thân, bộ phận phí vấn vãn... để các
ngài nghe.

Về việc chính đốn lại ngân sách tỉnh
hạt thì để trình quan Toàn-quyền rồi.
Việc chính đốn đó là cốt để cho nhân
dân trong tỉnh được kiểm soát tài chính
hạt một cách trực tiếp hơn.

Muốn chính đốn ngân sách hàng tỉnh
lại thì cốt nhất là bộ số tiền chung. Đến
năm sau thì số tiền 3.120.000\$ của ngân
sách Đông-Pháp trợ cấp cho, ngân sách
Trung-kỳ thu cả, như vậy thì ngân sách
hàng tỉnh lại được thừa trước các thứ
thuế một phần nhiều hơn năm nay.

Còn như bản dự thảo ngân sách Trung-
kỳ sang năm thì các ngài thấy hình như
có thiếu hụt năm nay chừng 900.000\$, kỳ
thực có giảm các khoản chi tiêu đến hơn
400.000\$ trong 5\$ đó một phần ba là bớt
ở các chương viên như: của hai phần
ba bớt ở các chương viên hạng.

Trong khi dự thảo ngân sách, chúng tôi
đã tạo dựng từ đó các quan, toàn quyền
và tư lệnh các khu vực thu thuế mà cách
rất vừa phải. Làm như vậy là có ý trả
thanh một quyền ngân sách có phần đúng
thực, cho có thể tránh khỏi những điều
khó khăn về sau, quyền ngân sách kỳ, bản
thanh toán các với báo cáo tiêu cộng được
là 3.989.350\$.

Ông Phạm-vân-Quảng. - Đọc bản dự
thảo nghị định chính đốn lại ngân sách
hàng tỉnh, tôi thấy trong bản tổng kê
các khoản thu nhập sang năm có một số
không rõ ràng, như thuế địa người An-châu,
thuế đất ở Tân-phước, môn bài người An-
châu, tiền học phí. Như vậy không rõ
đến khi lập ngân sách có thiếu tiền của
quan Công sứ cùng các Hội đồng liên hệ
lại tìm kiếm cách khác để thêm số thu
nhập hay sao?

Ông Kiểm-đốc. - Các số tiền thu nhập
của ngân sách hàng tỉnh có hai hạng: một
là tiền phần trăm các thuế thu mà ngân
sách Trung-kỳ nhượng cho, như 10% thuế
thân người nam (trước là 10%), 12% thuế
thân người nữ (trước là 8%), 50%
công ích, Mối và Mương (trước là 10%),
40% môn bài An-châu (trước là 30%). Các
ngân sách hạt lại được ngân sách Trung-
kỳ nhượng cho một phần thuế thân như
trên cũng đã thu được khá nhiều rồi.
Hàng lại còn: hai là các phần gia tăng
nhiều (tính vào các thuế thân, thuế
đất và thuế thân). Thuế thân gia tăng
đây là để trả tiền học phí bấy giờ đã
bớt hẳn. Trước kia đời trước học phí thì
có nhiều điều bất tiện, bởi vì không có
cách kiểm soát cho nghiêm ngặt. Bây giờ
việc học chính sắp đặt cách lại. Các
trường hạt lại từ trước thuế thì các
làng trông coi. Còn các lớp Đông-Pháp và
Dự bị ở các trường Kiểm bị và Dự bị
thuộc dưới quyền nhà học chính Trung-
kỳ thì giao cho các làng trông coi, vậy
phải để cho ngân sách hàng tỉnh chịu
lên phí. Làm như vậy là thừa được một
điều dân nguyện xưa nay đã bấy lâu nay
đòi. Các ngân sách hàng tỉnh phải chịu
lên phí các lớp Đông-Pháp và Dự bị ở các
trường Sơ đẳng và Kiểm bị thì được thêm
một phần học phí, theo cách khác, phần
gia tăng. Một điều nữa ghi là trước kia
ở tiền học phí ở Trung-kỳ là hơn 600.000\$
mà sang năm 1933 toàn số các phần gia
tăng chỉ có hơn 300.000\$.

(Xem qua trang 4 cột 3)

CƯỢC XỔ-SỐ KỲ-NIỆM

Phát - hành đầu Linh - Bửu

(Nón bốn trăm bạc thưởng)

Đầu Linh-Bửu, chúng tôi chỉ toàn bằng thưởng-phẩm trong sơn lâm bản quốc,
như quế, địa-khẩu, bạc-hà, tổ-hợp-hương, long-nào, đinh hương, cho nên đáng
trị các chứng bệnh ngoại khoa, nội khoa, nhất là đau đầu, ngạt mũi, chóng mặt,
cảm hàn, trúng phong, ho hen, tức ngực, đau bụng, đầy bụng, thổ tả, cảm, sốt rét,
đau xương, đau gân, đau răng, đau thương, độc thương v.v. đều công hiệu lắm.

Nam, phụ, lão, ấu đều dùng được cả.

Nay bắt đầu phát hành Linh-Bửu, chúng tôi mở cuộc xổ số này làm kỷ niệm,
định 20 số trúng thưởng

5\$ 1 thưởng 100\$00 - 5\$ 2. . . 50\$00 - 5\$ 3. . . 30\$00 - 5\$ 4. . . 20\$00 - 5\$ 5
5\$00 - Từ số 6 đến số 15. . . 5\$00 (15 số), mỗi số (thêm 3\$00 hàng) 3\$ 6 đến 15
đến số 20, thưởng 5\$00 hàng, bằng đầu Linh-Bửu, và đầu Sinh-Phật, Brillantine,
Dentifrice Ván-Hỏa (cả thứ gì cũng phát hành tại Ván-Hỏa)

SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM



SỨC KHỎE CỦA TRẺ NHỎ

Hỡi xin không mất tiền một quyền sách dạy cách nuôi trẻ bằng sữa quốc gia của Bác sĩ Vidal soạn và hiệu của NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 66 Hải Phòng



DÙNG SỮA "LE GOSSE"

Già ăn trở lại.
Gái ăn đất chông.
Nụ giồng ăn thụ thai.
Trẻ ăn chóng lớn.

MMAN XANH
Báo kết tinh khiết
thiệt bô

Sữa "LE GOSSE" rất tốt cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.
Bao thầu cho Nhà - nước năm 1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc... à Saigon

Có bán trong các tiệm tạp - hóa ở Đông - Pháp.
HIỆU GIẤY XANH: Giá mỗi hộp 0382

Đại - lý:

ÉTABLISSEMENTS MORIN - FRÈRES
HUE - TOURANE - QUINHON

TẾT RỐI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY ĐI :

Tôi xin gửi anh em, đồng bào, các quý vị thuốc khắp nơi, mỗi năm hết học ngữ, mà có hiệu, nay đang Tầm Tầm, thấy khỏe mạnh, đó là, ăn khỏe, mau tiêu hóa, ngủ ngon, tiêu trung hết các bệnh... Tầm Tầm quả thần diệu lắm, quý vị hãy gửi cho tôi 6 chai nữa (5 đồng 1 chai). Madame Trĩ-Phủ Nguyễn-văn-Chung ở Nam-Dinh.

Ông-Thần Bà-Thần tôi đều mắc bệnh họ lao, nhức đầu lắm, ít ăn kém ngủ, chân tay nhức mỏi, đau ngực, mỗi ngày, nay đang Tầm Tầm và Thuốc của Quý hiệu, không những mau hết bệnh mà còn béo mập, khỏe mạnh lắm... M. Trần văn-Dũng, commerçant ở Khốai-Chau.

Nội nhân tôi năm tiếp rồi mắc bệnh kinh phong, họ, sốt, nhức, cơn, nay đang Thuốc và Tầm Tầm của Ngài đã khỏi rồi, lại được tốt sức, chân tay khỏe mạnh và ngon ngủ... M. Nguyễn Khôi Ngân-văn điện báo-tư Phan-vu.

Coi những lời khen đó, đủ chứng rằng Tầm-Tầm rất thần diệu đại tài, rất thơm ngon các ngài nên uống, vừa mau hết các bệnh, vừa được khỏe mạnh, làm ăn lợi nhuận phát đạt, sau này năm để bày binh yếu vô sự. Còn như thuốc thì thêm diệu nhất là: Thuốc Phòng hải 30\$00; ho lao, ho kinh niên thổ huyết 20\$00; Huyết, s 15\$00; Di mộng tinh 12\$00; Lợn kinh niên 15\$00; Giang mai 20\$00; đau bụng kinh niên 12\$00; Đau tai buốt cổ 0\$00; Sưng mộng rỗng đau mắt 0\$00; Đau mắt kinh niên 10\$00; Đau ngực 15\$00; Đau thận, đau lưng, đau mỏi tay chân, 10\$00 v.v.v. ... Vừa dùng Thuốc vừa dùng Tầm Tầm (túi) càng mau khỏi bệnh, mà khỏi bệnh là khỏe mạnh, đi làm việc được ngay. - Cứu nhất nhân, đặc vụ phước, các ngài nên mau mau bệnh-nhân gửi thư về ĐẠI-BÁO-DƯỠNG 21 rue des Médicaments à HANOI mua Tầm-Tầm và Thuốc đã được map khỏi bệnh; theo tôi giao ngân lãnh báo cũng được, cước phí và có hư bỏ chi, Bức Đường chia hết.

Đâu là GÓI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIÊU-THUYẾT

Sacré, C. Flammarion - Glang - Kơ dịch-thuật

56 80

Bạn hãy biết rằng tôi nói đây là không phải nói về phần tôi, vì tất cả nguyên vọng của tôi đều được thỏa mãn, và cái hạnh phúc của tôi là không có lý do nào mà ám cả. Nhưng các người ở trong chính giới như bạn nào có được tự do đưa tôi tới đâu, nếu tôi mà được cái hạnh phúc và cái học thuộc về chính bản thân, thì tôi sẽ không khi nào bỏ phước huy-chương cho những ai xin xỏ, không khi nào bỏ dụng thần người vận động cụ thể cộng thân, và tôi sẽ hết lòng từ tâm ra những người thật có công trạng mà bạn thường. Đó chính là cái lý tôi nghĩ. Nhưng bạn sẽ bảo ở trên đời này không có lý.

Quan thượng trả lời :

Về phần tôi thì tôi hy vọng rằng cách cai trị của tôi có khác các cách của những người trước tôi.

Doan, quan lại chim cười mà nói tiếp :

Nếu nội các tôi còn đứng vững được lâu dài, tôi sẽ tìm ra tất cả những hạng người có giá trị, đưa họ trở về đất, cũng không được. Nhưng đối với bạn thì tôi cũng biết chán : bạn có đi gì đến các đền quá khứ huy chương này.

Đây là chỗ anh em mình, tôi xin nói thật rằng các giấy bằng ngai sứ và các tấm bội tình bằng bạc kia gần như là đồ chơi con nít. Cái phần thưởng chân chính của chúng ta

TIẾNG-DÂN HUỲNH - THỨC - KHÁNG CÔNG - TY

Chuyên-trách tập-cổ vốn 80.800\$00

Hội - số : N° 123 Đường Đông-Ba - HUE

R. C. Tourane N° 4

GIẤY MỜI

ĐẠI-HỘI-ĐỒNG THƯỜNG-NIÊN

Thưa các Ngài Cổ đông,

Chiến theo khoản 23 trong điều lệ Công-ty, xin mời các Ngài đăng 8 giờ sáng ngày chủ nhật 26 FÉVRIER 1933, tức là ngày mùng 3 tháng hai năm Quý Dậu, đến nhóm Đại-Hội-Đồng thường niên kỳ thứ sáu tại nhà chớp ảnh TAM-TÂN (Quảng Tam-Tân) ở đường Paul-Bert Huế.

ĐỀ MỤC NGHỊ-SỰ :

1°/ Duyệt sổ năm 1932

2°/ Bùn hai viên Hội-đồng kiểm-sát

3°/ Vấn đề chia lợi

4°/ Xét việc đã qua trong năm 1932 và bản việc lần hành san này. Nếu Ngài nào bận việc không đi được, thì xin ký giấy ủy-quyền (theo kiểu dưới đây) cho một vị cổ-dòng khác, thay quyền quyết-định trong khi đến dự Đại-Hội-Đồng.

Huế, le 21 Janvier 1933

QUẢN-LÝ

HUỲNH-THỨC-KHÁNG

(1) Giấy mời này có giá riêng cho từng người

Kiểu GIẤY ỦY-QUYỀN

Tôi là

cổ đông Công-ty Huỳnh-Thức-Kháng làm giấy này để giao quyền cho một vị cổ đông khác là ông

thay mặt tôi quyết nghị các khoản trong kỳ Đại-Hội-Đồng thường niên nhóm ngày 26 Février 1933 tại Huế.

le

Ký tên :

1933

PHÒNG-TÍCH

Còn không muốn ăn 17 hót hoặc 9 chầu. Từ bụng họ ăn tức ngực. Da mặt vàng. Lâu năm da bụng dày. Chấn tay một mặt.

Nhiều người bị má không hiểu

"Con chim"

VU-DINH-TAN

XXXX HAIPHONG XXXX

ĐẠI LÝ CÁC TỈNH TRUNG-MỸ
TỈNH-TƯỚNG ở phố Gia-Hung
ĐINH-TÂN-CHÁI Librairie.
HOÀNG-ĐẮC-VINH 181, phố Paul Japonais.
MÔNG-LƯƠNG THU-QUÂN.
MÔNG-QUANG 1, Rue Đông-Bình.
TUÔNG-HUỆ THU-QUÂN phố Chy.
VĨNH-HUNG-TUÔNG nhà thuốc số 8 Đông-hai.
NGUYỄN NGỌC-ANH Commerçant, Thợ-trà, 81-đầu phố Chy-Hoàng.
THANH-HOÀ
TOURANE
VINH
NGUYỄN THỊ HUY phố De-Berod.
SINH-HUY phố Cam.

CAO CHỮA RĂNG

固齒膏海王堂

Tue ngũ cổ các : "Thú nhứt đàn một, thú nhì nhứt đàn", như răng tuy là một bệnh thường, nhưng người có bệnh ấy đau đớn khó chịu, mất ăn mất ngủ, cũng đáng ghê lắm vậy.

Chúng tôi gần đây bị nhức răng, ngứa răng, lung lay cả chân răng, một ra công khai cứu, củ được một thứ cao xoa vào răng, không những khỏi nhức, khỏi ngứa mà thôi, mà chân răng lại thấy vững chắc như trước, chúng tôi lấy làm mừng rỡ vô cùng. Ba con mua dùng, ai cũng khen là thần diệu. Vậy ngài nào muốn dùng thứ cao ấy, xin gửi cho 35 xu tem (timbres postes) - 15 xu cao và 20 xu cước báo-dịch (recommandé) - chúng tôi xin gửi cao tới ngay.

Nay kính cáo

HÀI-NGỌC-DƯƠNG

Thư gửi cho :

M NGUYỄN-HUY-CÔ

tà tại "Làng Hoàng-ngiã, phố Hoàng-hóa (Annam)

Thanh-hóa

Maison HOP-THINH

Soierie & Mercerie

32 Rue des Cantonnels Phố Hàng Ngang

HANOI

Bán hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lụa, áo, quần, quần đen, trắng trơn và hoa. Thêm hàng đen thêu các màu trơn và hoa. Thêm các mũ, trang bị khổ 37, 40, 42, 44, 46, 48, 50, 52.

Lượt đến các hàng, vải mền, chũm bát, thiệp ngon. Bán cả và bán lẻ giá rất hạ, vì bán hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng bở trên Các Quý khách ở xa xin viết thư về lý mẫu và giá hàng, báo hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như valise, cặp sách, giấy giáp, vi da, đồ đồng, đồ thêu, như một gói văn văn... bán hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quý khách chiếu cố, bán hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các Quý khách mua thử sẽ biết.

Nay cần bách

M NGUYỄN-THY-SAU

HỢP THỊNH

39 Rue des Cantonnels HANOI

Việc trong nước

(Tiếp theo trang 1)

cho nó biết mặt (?) hay là vì bố mẹ tên kia không nói năng gì v. v.

Một người từ được ăn xa tức là hết tội, mà chỉ vì cái cơ làm gay của hương lý, nên phải giam lại, đáng thương thay!

QUẢNG-BÌNH

Lý trưởng tiền của làng

Cuống tôi là dân thường bị làng Mai-xa-Hệ, làng Xuân-Lai, huyện Lạc-thủy, xin dâng việc sau đây:

Nguyên làng chúng tôi có tên lý trưởng Mai-Trác, trong mấy năm làm việc làng, tư tiển của làng phẩm trạm quan tiền. Chúng tôi đã thưa quan trên. Quan đã cắt lý trưởng và bắt phải bồi số tiền ấy cho làng. Vậy, mà mấy lần nay không bồi đồng nào cả.

Lại làng chúng tôi có mua ba cổ quốc trái, mỗi cổ năm chục đồng, số hiệu 47.003, 47.004, 47.005, năm kia trúng một cổ, còn hai cổ thì y giữ mãi; lạc bị cách chức rồi mà hai cổ quốc trái y cũng không giao lại cho làng. Làng chúng tôi đã làm đơn kêu quan.

Của công tiền riêng, ức dân tình chúng tôi quý, xin quan trên xử cho.

Đã làng

QUANG-NAM

Có trap đạo mới an dân

Ở làng Đông-ban (phủ Điện-bàn) có ba tên ăn trộm tiền của là Trác, Sa và Bình, đã lâu nay chỉ sinh nhai về nghề ăn trộm. Ban đêm đi ăn trộm của ai thì sang ngay đi khoe với kẻ khác, không còn sợ pháp luật là gì nữa. Trong tháng 11 và tháng 12 năm ngoái thì nhà hương thôn bị mất tơ lụa và heo sữa 100\$, nhà thu tịch mất 50\$ quả dưa 10\$, nhà thu tịch mất 15\$, nhà Ng. Lư mất tư trang dưa 14\$, nhà Trương Rực mất 10 quả dưa, nhà

Vé ảnh truyền - thần bằng than hay mực tàu

Thật giống, thật khéo, không phai màu

Ảnh bán-thần 50x60

2p90

Ở xa gửi ảnh về :

M. Trương-trọng-Bình

Office Indochinois du Travail

81, Route Mandarin, Hanoi

Gửi đi các nơi theo lối lãnh hóa giao ngân.

CÚM! CÀM-SÓT! NHƯC-ĐÀU

Nên mua ngay THÁP-LINH ĐƠN mà uống, nhẹ một lần, nặng hai lần, khỏi nguy

Mỗi liều 0\$10 - Một lọ 4 liều 0\$30

LỜI CẢM-TẠ

A Monsieur Vinh-Hung-Tường ở Vinh

Tôi là Linh-mục xứ Yên-tĩnh có lời cảm tạ ngài sau này : Hôm tháng trước, tôi có lại hiệu VạnPhước ở Quán hành mua 8 liều thuốc THÁP LINH ĐƠN đem về cho họ tôi 8 người uống đều là linh-nghiem cả. Nếu tôi tin lại xin quý-hiệu gởi về chỗ-lạ cho nhiều để cứu người là vậy.

R. P. BINH, Linh-mục ở Yên-tĩnh

Thuốc này có bán ở các chi-dĩm Phố Gia-Tường, và các chi-dĩm Phố Hòa-Tường

chính ở trong mình chúng ta.

Nhưng mà tôi tưởng chỉ còn có cách ban thưởng huy-chương ấy mà một chính phủ mới có thể tổ long hám mộ đối với một nhà thôn tại, một nhà mỹ-thuật, một nhà phát minh, một người công dân có tiếng, hoặc một người quân-nhân đã đổ máu cho quê hương. Và lại, đối với phần đông cách đó là một cách khuyến khích rất có ích cho cuộc tân hóa.

Vậy thì đã đặt huy-chương ra ít nữa phải biết phân phát cho công bằng.

Một ngày kia có một người trong hội đạo kin ở một thành gần đó, đến thăm nhà Cu-si và tỏ ra muốn mời vào hội đạo kin. Ông ta từ chối, nói rằng mình thích sự tự do hơn các lễ giáo, và ở nơi này ai này cũng có quyền nói những điều mình suy nghĩ và có quyền bước tới tuôn, thì một người có tư tưởng tự do không cần phải theo hội đạo-kin hoặc đạo nào khác.

Một buổi chiều mùa hè hôm nay, lại

có một người đến thăm mà vợ chồng ông Cu-si không ngờ nhứt. Người ấy tuy chỉ một đố thường nhưng rất dễ nhận ra là một nhà tư hành trong thiên-chùa giáo. Và lại mời vào, ông ta nói thật ngay :

Chào đại sư, tôi từ giả nước Pháp đặng qua coi ngõ công việc bên Thụy sĩ, và tôi ghé lại đây để nhờ đại sư ban phép lành cho.

Tôi mà ban phép lành ả? Gì vậy?

Phải, tôi đã hồi đầu mà bỏ cả sự làm tôi ngày xưa. Tôi đã công nhận cái chân lý mà đại sư là giáo chủ.

Giáo chủ gì?

Giáo chủ như chúa Giê-đu. Hôm nay tôi hồi đầu trở lại theo cái đạo của phái Thiên chúa đầu tiên.

Tôi không tin các nhà đạo sư mà cũng không tin các sự lễ lễ nào hết. Đối với tôi cái đạo tương lai là một đạo không có những lễ lễ.

Chính cái đạo của chúa Giê-đu à? Hừ, Chúa Giê-đu cũng vậy. Ngài

không hề nhận có các đạo sư. Ngài đuổi cả đạo sư và những người buôn bán ra ngoài đền thánh.

Nhưng khi hồi ông bảo rằng ông qua Thụy-si để chăm nom công việc đạo, thì thì ông không còn là đạo sư của thiên chúa giáo ả?

Tôi cũng còn làm đạo sư, mà cũng không. Nghĩa là tôi hiện theo đạo Thiên chúa cả, không tin có phép xưng tội, phép tha tội và tòa luyện tội.

Như vậy thì ông còn dẫn mình vào cái vòng eo hẹp của tôn giáo làm gì ả?

Thưa đại sư, tôi coi đại sư cũng như một chức viên trong hội thánh. Cái đạo của đại sư là đạo chọn thật cả đạo mà chỉ có những người có năng lực, những người có linh hồn sáng suốt thông hiểu được khoa học và lý, mới có thể nhận được. Nhưng trong khi chờ đợi cái đạo linh sạch hoàn toàn ấy, người ta cần phải có cái gì để tiêu khiển ra ngoài hình thức.

Tôi nhận các bài diễn-thuyết của

tôi mà có thể biết rằng người nào mà trong khi suy xét tỏ ra quá quyết đoán nhiều thì là người đối bày nhiều, vì trong các sự lý ở đời này đem ra xét kỹ thì không thể lấy gì làm chắc chắn được.

Trong lúc hai người đàm luận với nhau thì năng minh tinh và ở ngoài được vào.

Ông cố đạo này là cha La-phát thì trước kia là thầy giáo-từ của năng Minh-tinh. Ngày nay tuy đã sáu năm cách biệt nhưng năng trí thông qua thì cũng nhận ngay ra được.

Ông cố đạo vừa đứng dậy vẫn chào năng một cách cung kính :

Thưa thầy-thưa - quên... thưa bà, chính phải đó, chính tôi đây chứ không ai đến lạ. Ngày nay tôi đã nhập vào cái đạo của phái-quân-bá. Nhưng trong đám đạo sĩ mà được khoa thiên văn sâu rộng đến tin tôi không phải là đạo nhập đạo.

(Sẽ tiếp)

